

Số: 6 0 2 8 /TTr-BCT

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2021

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản pháp luật năm 2015, Bộ Công Thương xin trình Chính phủ Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH

Ngày 12 tháng 3 năm 2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 40/2018/NĐ-CP về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp thay thế cho Nghị định 42/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2014 (sau đây gọi là Nghị định 40). Nghị định 40 ra đời với các quy định siết chặt hơn về điều kiện kinh doanh, hoạt động bán hàng đa cấp đối với người tham gia, các doanh nghiệp và công tác quản lý nhà nước trong hoạt động bán hàng đa cấp.

Nghị định 40 được ban hành với các quy định điều chỉnh tương đối đầy đủ, toàn diện về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp, tạo hành lang pháp lý rõ ràng cho các doanh nghiệp hoạt động minh bạch, sàng lọc những doanh nghiệp bán hàng đa cấp hoạt động bất chính, qua đó góp phần tạo ra môi trường cạnh tranh lành mạnh, giảm khả năng gây hậu quả về kinh tế - xã hội. Về cơ bản, Nghị định 40 có vai trò quan trọng trong sự phát triển của nền kinh tế nói chung, với xã hội và với ngành bán hàng đa cấp nói riêng, góp phần tạo môi trường minh bạch cho những doanh nghiệp bán hàng đa cấp hoạt động chân chính, đưa sản phẩm đến gần hơn với người tiêu dùng.

Tuy nhiên, qua rà soát và thực tiễn thi hành, các cơ quan quản lý nhận thấy một số chính sách cần được xem xét điều chỉnh kịp thời cho phù hợp với thực tiễn, một số quy định cần được điều chỉnh để đảm bảo tính khả thi và phù hợp với mục tiêu quản lý. Nhiều Sở Công Thương cũng có ý kiến đề xuất sửa đổi các quy định của Nghị định 40 nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, Bộ Công Thương đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 632/TTr-BCT về hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40 và Văn bản 1089/BCT-CT ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Bộ Công Thương về việc bổ sung hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định. Theo đó, Bộ Công Thương đề xuất điều chỉnh, bổ sung một số các quy định của Nghị định 40 để đảm bảo tính khả thi và phù hợp với mục tiêu quản lý bán hàng đa cấp hiện nay, bao gồm:

1. Quy định về điều kiện đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp: xem xét gia tăng điều kiện đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp, trong đó có điều kiện về kinh nghiệm hoạt động bán hàng đa cấp ở các quốc gia khác trên thế giới trước khi vào thị trường Việt Nam.

2. Quy định về hiện diện của doanh nghiệp bán hàng đa cấp tại địa phương: cần sửa đổi theo hướng tạo lập cơ chế quản lý hiệu quả hoạt động bán hàng đa cấp của địa phương nhưng cũng đảm bảo không gây khó khăn, không làm tăng chi phí cho doanh nghiệp trong việc tuân thủ pháp luật.

3. Quy định về điều kiện sử dụng tiền ký quỹ: Cần sửa đổi và hoàn thiện để xác định rõ nghĩa vụ nào của doanh nghiệp là nghĩa vụ liên quan đến bán hàng đa cấp trong nội dung bản án đề nghị sử dụng tiền ký quỹ của doanh nghiệp bán hàng đa cấp. Đồng thời trình xử lý thủ tục đề nghị sử dụng tiền ký quỹ bán hàng đa cấp theo bản án có hiệu lực cũng cần thống nhất với việc thực thi các quy định về thi hành án dân sự để tránh chồng chéo giữa cơ quan thi hành án dân sự và Bộ Công Thương.

4. Bổ sung các quy định để đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp và người tham gia bán hàng đa cấp tại Việt Nam độc lập với mạng lưới người tham gia bán hàng đa cấp ở nước ngoài, nhằm nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của doanh nghiệp và người tham gia bán hàng đa cấp tại thị trường Việt Nam.

5. Hoàn thiện các quy định: bổ sung hình thức tiếp nhận dịch vụ công trong các quy định về thủ tục hành chính; điều kiện về hệ thống công nghệ thông tin quản lý người tham gia bán hàng đa cấp của doanh nghiệp; quy định rõ kế hoạch trả thưởng của doanh nghiệp phải đảm bảo thúc đẩy hoạt động bán hàng tới người tiêu dùng không phải là người tham gia bán hàng đa cấp; quy định về việc gia hạn giấy chứng nhận; quy định khi chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp trên toàn quốc thì doanh nghiệp không cần thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động tại từng địa phương; quy định về trách nhiệm thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp tại các Sở Công Thương; và các quy định khác phát sinh trong quá trình xin ý kiến xây dựng Nghị định nếu phù hợp.

Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý, giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng Dự thảo Nghị định.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

2.1. Mục đích

Tiếp tục tạo hành lang pháp lý quản lý hiệu quả hoạt động bán hàng đa cấp, sửa đổi, hoàn thiện các quy định nhằm tạo thuận lợi cho các cơ quan quản lý cũng như doanh nghiệp trong quá trình thực thi và tuân thủ các quy định về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp.

2.2. Quan điểm xây dựng Nghị định

Việc nghiên cứu, xây dựng Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 40/2018/NĐ-CP được tiến hành trên cơ sở các quan điểm chỉ đạo chủ yếu sau đây:

- Bảo đảm sự phù hợp của các quy định trong Nghị định với đường lối, chính sách của Đảng.

- Đảm bảo chất lượng doanh nghiệp tham gia hoạt động bán hàng đa cấp nhằm hạn chế nguy cơ các tổ chức, cá nhân lợi dụng hoạt động bán hàng đa cấp để trục lợi bất chính. Quan điểm này cần được thể hiện xuyên suốt quá trình thực hiện hoạt động quản lý nhà nước, từ tiền kiểm đến hậu kiểm, đảm bảo doanh nghiệp đáp ứng điều kiện mới được đăng ký hoạt động và phải duy trì điều kiện này trong suốt quá trình hoạt động, doanh nghiệp không duy trì điều kiện hoặc vi phạm điều cấm sẽ bị loại khỏi thị trường.

- Đảm bảo tính khả thi của các quy định, hạn chế tối đa các khó khăn, vướng mắc cho quá trình thực thi của cơ quan quản lý cũng như quá trình tuân thủ của các doanh nghiệp và người tham gia bán hàng đa cấp.

- Phân công rõ ràng, cụ thể trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan trong quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

- Đảm bảo sự thống nhất, tương thích với pháp luật về dân sự, pháp luật về xử lý vi phạm và pháp luật hình sự nhằm tạo cơ sở pháp lý thuận lợi để xử lý hoạt động tình trạng lợi dụng phương thức kinh doanh đa cấp để trục lợi bất chính.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, Bộ Công Thương đã có Công văn số 8839/BCT-CT gửi các Bộ và cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Hiệp hội bán hàng đa cấp Việt Nam, phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, đồng thời đăng tải trên Cổng Thông tin Điện tử Chính phủ để lấy ý kiến đóng góp đối với nội dung của Hồ sơ Đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-

CP ngày 12 tháng 3 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 632/TTr-BCT trình Thủ tướng Chính phủ hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp và Văn bản 1089/BCT-CT ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Bộ Công Thương về việc bổ sung hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định;

Ngày 17 tháng 3 năm 2021, Văn phòng Chính phủ đã có Công văn số 1748/VPCP-KTTH truyền đạt ý kiến của Thủ tướng Chính phủ về việc thông qua đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp, giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng Nghị định và trình Chính phủ vào tháng 12 năm 2021.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành quyết định số 1393/QĐ-BCT thành lập Ban soạn thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021, Bộ Công Thương đã xây dựng Dự thảo 1 của Hồ sơ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp và đã gửi xin ý kiến các thành viên Ban soạn thảo đối với nội dung Dự thảo 1 qua hình thức thư điện tử do tình hình dịch bệnh Covid-19.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, sau khi hoàn thiện Dự thảo 2 Hồ sơ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp, Bộ Công Thương đã có Công văn số 3530/BCT-CT gửi tới cơ quan, tổ chức có liên quan, đồng thời đăng tải nội dung Dự thảo lên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương, Cổng thông tin điện tử Chính phủ, website của Cục Cảnh tranh và Bảo vệ người tiêu dùng để lấy ý kiến góp ý.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021, Bộ Công Thương đã tổ chức Hội nghị trực tuyến có sự tham gia của gần 200 đại biểu là đại diện các Sở Công Thương, đại diện doanh nghiệp bán hàng đa cấp, Hiệp hội bán hàng đa cấp, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam để lấy ý kiến góp ý đối với Dự thảo 2 Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021, Bộ Công Thương đã phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức Hội nghị trực tuyến để lấy ý kiến

góp ý đối với Dự thảo 2 Nghị định của cộng đồng doanh nghiệp và các chuyên gia trong và ngoài nước.

Ngoài ra, Bộ Công Thương đã tổ chức Hội nghị trực tuyến với Hiệp hội bán hàng đa cấp Việt Nam và các doanh nghiệp trong ngành để lấy ý kiến Dự thảo Nghị định

Bộ Công Thương đã tiếp nhận ý kiến góp ý từ 12 Bộ, cơ quan ngang Bộ, và 57/63 địa phương đối với nội dung Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

Trên cơ sở các ý kiến của các bộ, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân, Bộ Công Thương đã hoàn thiện, xây dựng Dự thảo 3 Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp, hoàn thiện các báo cáo giải trình tiếp thu đối với Hồ sơ Dự thảo Nghị định và gửi Bộ Tư pháp thẩm định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

4.1. Bố cục của Dự thảo Nghị định

Về bố cục Dự thảo Nghị định gồm 03 điều như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

Điều 2. Bổ sung, thay thế, bỏ một số từ, cụm từ tại một số điều, khoản, điểm của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

4.2. Nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị định

4.2.1. Sửa đổi, bổ sung một số khái niệm

Nhằm đảm bảo tính rõ ràng, nâng cao tính khả thi, dự thảo đã sửa đổi, bổ sung một số quy định về giải thích từ ngữ tại Điều 3 Nghị định:

- Sửa đổi khái niệm “*doanh nghiệp bán hàng đa cấp*” nhằm làm rõ tính hợp pháp thông qua việc được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp;

- Bổ sung khái niệm “*hội nghị, hội thảo, đào tạo*” nhằm làm rõ các hoạt động được coi là hội nghị, hội thảo, đào tạo trong hoạt động bán hàng đa cấp, là

cơ sở để áp dụng quy định về thông báo hội nghị, hội thảo, đào tạo một cách rõ ràng, thống nhất.

4.2.2. Sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến hành vi bị cấm trong hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp

Với đặc thù của hoạt động bán hàng đa cấp, việc tiếp thị và cung cấp thông tin về sản phẩm được thực hiện chủ yếu thông qua phương thức truyền miệng, do đó rất khó để kiểm soát nội dung thông tin giữa các cá nhân. Đặc biệt, đối với loại sản phẩm thực phẩm chức năng (là loại sản phẩm chủ yếu chiếm trung bình tới 80% doanh thu bán hàng đa cấp trong 05 năm gần đây), tình trạng đưa thông tin theo cách truyền tai nhau để "thổi phồng" công dụng diễn ra rất phổ biến trong ngành bán hàng đa cấp.

Trong khi hình thức "cung cấp thông tin" theo truyền miệng giữa các cá nhân người tham gia bán hàng đa cấp lại chưa được coi là một "phương tiện" quảng cáo theo quy định của Luật Quảng cáo, do đó các cơ quan quản lý rất khó áp dụng các quy định cấm và hạn chế đối với quảng cáo thực phẩm và thực phẩm chức năng để xử lý trong trường hợp này.

Nhằm tạo cơ sở pháp lý để xử lý nghiêm tình trạng này trong hoạt động bán hàng đa cấp, Dự thảo Nghị định bổ sung theo hướng quy định rõ ràng và cụ thể hơn đối với hành vi cấm doanh nghiệp và người tham gia bán hàng đa cấp trong việc cung cấp các thông tin về hàng hóa trong bán hàng đa cấp đặc biệt đối với sản phẩm là thực phẩm như sau:

- Cung cấp thông tin về thực phẩm bằng hình thức sử dụng hình ảnh, thiết bị, trang phục, tên, thư tín của các đơn vị, cơ sở y tế, bác sỹ, dược sỹ, nhân viên y tế, thư cảm ơn, lời cảm ơn của người bệnh, bài viết của bác sỹ, dược sỹ, nhân viên y tế;

- Cung cấp thông tin về thực phẩm có nội dung đăng tải, dẫn, trích dẫn hoặc nêu ý kiến người bệnh mô tả thực phẩm có tác dụng điều trị bệnh. Quy định này được dẫn chiếu từ các quy định liên quan đến đăng ký nội dung quảng cáo thực phẩm tại Điều 27 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm và tại Điều 52 của Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo nhưng có sửa đổi bổ sung cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn của công tác quản lý đối với hoạt động bán hàng đa cấp.

4.2.3. Bổ sung điều kiện đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp

Dự thảo bổ sung điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp ở Việt Nam phải có thời gian hoạt động bán hàng đa cấp tối thiểu là 03 năm liên tục ở một quốc gia khác trên thế giới. Quy định này nhằm nâng cao chất lượng đầu vào của

doanh nghiệp mới gia nhập thị trường, đảm bảo đã có kinh nghiệm hoạt động bán hàng đa cấp trước khi gia nhập thị trường Việt Nam.

Theo đó, trong thành phần hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại Điều 9 đối với nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, Dự thảo Nghị định bổ sung:

(i) Khoản 10 về tài liệu để chứng minh việc hoạt động bán hàng đa cấp thực tế ở nước ngoài;

(ii) Khoản 11 về giấy phép kinh doanh có nội dung cấp phép thực hiện quyền phân phối bán lẻ, bao gồm hoạt động bán lẻ theo phương thức đa cấp. Thực tế, đây đã là điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa tại Việt Nam, đã được quy định tại Nghị định 09/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Quy định này được dẫn chiếu lại tại Dự thảo Nghị định nhằm thống nhất việc tuân thủ, không làm tăng thêm điều kiện thực tế đối với nhà đầu tư và tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Do hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên thực tế tồn tại nhiều rủi ro về hành vi lừa đảo và gian lận, việc áp dụng điều kiện hạn chế trong trường hợp này được coi là một biện pháp đảm bảo việc tuân thủ luật pháp, ngăn ngừa các hành vi lừa đảo, bảo vệ đạo đức công cộng và duy trì trật tự công cộng trước các nguy cơ biến tướng của hoạt động bán hàng đa cấp, phù hợp với ngoại lệ nêu trên của Hiệp định GATS (cụ thể tại Điều 14 Hiệp định GATS quy định về những ngoại lệ chung như sau: *Theo các yêu cầu về việc không áp dụng các biện pháp có thể tạo ra sự phân biệt đối xử tùy tiện và không có cơ sở giữa các nước hoặc trở thành một hạn chế trá hình trong thương mại dịch vụ, không có qui định nào của Hiệp định này ngăn cản các Thành viên thông qua hoặc thực thi các biện pháp:*

(a) cần thiết để bảo vệ đạo đức công cộng hoặc duy trì trật tự công cộng;

(i) **ngăn ngừa các hành vi lừa đảo và gian lận** hoặc để giải quyết hậu quả của việc không thanh toán hợp đồng dịch vụ).

Việc yêu cầu doanh nghiệp có kinh nghiệm hoạt động ở nước ngoài một mặt giúp cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp có cơ sở đánh giá uy tín của doanh nghiệp, một mặt cũng chọn lọc được các doanh nghiệp có kinh nghiệm quản lý tốt, hạn chế các hành vi lừa đảo, gian lận vì hoạt động này thực hiện thông qua mạng lưới hàng chục, hàng trăm nghìn người tham gia.

4.2.4. Sửa đổi, bổ sung quy định về đăng ký hoạt động tại địa phương

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương, Dự thảo bổ sung quy định tại Điều 20 Nghị định 40 về điều kiện đối với người đại diện tại địa phương nơi doanh nghiệp không có trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện theo hướng người đại diện của doanh nghiệp bán hàng đa cấp tại địa phương phải đáp ứng thêm các điều kiện sau:

- Đã được cấp xác nhận kiến thức cho người đại diện tại địa phương (xác nhận kiến thức cho người đại diện tại địa phương được cấp cho những người đạt kết quả trong kỳ kiểm tra miễn phí về kiến thức cấp cho người đại diện tại địa phương do Bộ Công Thương tổ chức và cấp xác nhận theo quy định tại Điều 38 của Nghị định 40).

- Có đủ thẩm quyền và trách nhiệm đại diện cho doanh nghiệp bán hàng đa cấp để làm việc, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động bán hàng đa cấp của doanh nghiệp tại địa phương theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh theo phương thức đa cấp.

Để thống nhất với quy định này, Dự thảo cũng sửa đổi, bổ sung quy định về hồ sơ, thủ tục đăng ký hoạt động tại địa phương tại Điều 21 Nghị định 40.

Về mục tiêu quản lý nhà nước, phương án này cũng giúp đạt được mục tiêu thông qua việc nâng cao vai trò của người đại diện tại địa phương bằng các quy định về yêu cầu, điều kiện nhằm đảm bảo người đại diện tại địa phương phát huy được vai trò trên thực tế, là cầu nối hiệu quả giữa các cơ quan quản lý ở địa phương với doanh nghiệp.

Giải pháp này quy định thêm trách nhiệm, nghĩa vụ mới của doanh nghiệp khi đăng ký và hoạt động tại địa phương. Nhưng về phương diện kinh tế, giải pháp này không làm gia tăng chi phí tuân thủ của doanh nghiệp như phương án thành lập chi nhánh. Đây cũng là ý kiến của các doanh nghiệp bán hàng đa cấp trong quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định.

4.2.5. Sửa đổi quy định về thông báo hội nghị, hội thảo, đào tạo trong hoạt động bán hàng đa cấp

Theo ý kiến góp ý của phần lớn các Sở Công Thương đề nghị giữ nguyên quy định hiện hành, đối với các hội nghị, hội thảo, đào tạo có sự tham gia của 30 người trở lên hoặc 10 người tham gia bán hàng đa cấp trở lên nhưng bổ sung thêm cả hình thức tổ chức trực tuyến thì doanh nghiệp phải thực hiện thủ tục thông báo đến Sở Công Thương địa phương nơi tổ chức trước khi thực hiện.

Do đó, Dự thảo đã không sửa đổi, bổ sung quy định về quy mô hội nghị, hội thảo, đào tạo phải thông báo đến Sở Công Thương như đã đề xuất.

Tuy nhiên, nhằm nâng cao tính rõ ràng và khả thi, Dự thảo đã sửa đổi các quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục thông báo hội nghị, hội thảo, đào tạo của doanh nghiệp bán hàng đa cấp:

- Làm rõ nội dung hội thảo được thông báo phải là nội dung chi tiết, không phải là nội dung sơ bộ, tránh trường hợp hồ sơ thể hiện nội dung chung chung nhưng khi thực hiện lại có nhiều nội dung chi tiết không phù hợp;

- Trường hợp tổ chức theo hình thức trực tuyến có sự tham gia của người tham gia bán hàng đa cấp tại một địa phương, doanh nghiệp thông báo đến Sở Công Thương của địa phương đó.

- Trường hợp tổ chức theo hình thức trực tuyến có sự tham gia của người tham gia bán hàng đa cấp tại nhiều địa phương, doanh nghiệp thông báo đến Sở Công Thương nơi doanh nghiệp có trụ sở chính.

- Làm rõ trường hợp thông báo tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp trong cùng một văn bản thông báo thì chỉ giới hạn các hội nghị, hội thảo, đào tạo được tổ chức không quá 03 tháng kể từ ngày nộp hồ sơ thông báo. Quy định này nhằm tạo thuận lợi, rõ ràng cho cả doanh nghiệp và Sở Công Thương trong việc theo dõi hồ sơ trong trường hợp doanh nghiệp sau khi thông báo xong lại tiến hành thông báo sửa đổi, điều chỉnh các nội dung thông báo.

- Tăng thời gian giải quyết hồ sơ tối đa của Sở Công Thương từ 05 ngày làm việc lên 07 ngày làm việc trong trường hợp cần yêu cầu sửa đổi, bổ sung và doanh nghiệp có 10 ngày làm việc để bổ sung theo yêu cầu của Sở Công Thương. Quy định này giúp các địa phương tiếp nhận nhiều hồ sơ đảm bảo được thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

- Dự thảo bổ sung quy định trong trường hợp doanh nghiệp muốn thay đổi thông tin trong hồ sơ đã thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo, doanh nghiệp cần phải làm thủ tục trước 10 ngày và tiếp tục được tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo nếu trong thời hạn 07 ngày làm việc Sở Công Thương không có yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

- Dự thảo cũng bổ sung phương thức thông báo bằng hình thức thư điện tử trong trường hợp doanh nghiệp đã thông báo nhưng không tổ chức hội nghị hội thảo, đào tạo. Quy định này giúp thuận lợi cho doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, đồng thời Sở Công Thương có thể sớm nắm bắt thông tin nhằm điều chỉnh các hoạt động giám sát đã triển khai.

4.2.6. Bổ sung quy định về tỉ lệ doanh thu từ khách hàng không phải là người tham gia

Hoạt động bán hàng đa cấp có bản chất là hoạt động phân phối bán lẻ hàng hóa. Tuy nhiên, hiện nay nhiều doanh nghiệp không chú trọng bán hàng mà tập trung xây dựng mạng lưới người tham gia và tìm các cách khác nhau khiến người đó mua hàng, hàng hóa chủ yếu được tiêu thụ trong mạng lưới, việc mua hàng chủ yếu để đạt thành tích, cấp bậc và hưởng hoa hồng, không chú trọng việc đưa hàng hóa đến cộng đồng. Do đó, cần có chính sách, quy định cụ

thê thúc đẩy hoạt động bán hàng của người tham gia, đưa hoạt động bán hàng đa cấp đi theo đúng bản chất của một phương thức phân phối hàng hóa đến người tiêu dùng.

Dự thảo đã bổ sung quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc đảm bảo tối thiểu 20% doanh thu bán hàng đa cấp trong một năm là doanh thu từ khách hàng không phải là người tham gia bán hàng đa cấp và doanh nghiệp có trách nhiệm xây dựng cơ chế phù hợp để theo dõi và báo cáo việc đáp ứng quy định này.

Quy định này yêu cầu các doanh nghiệp phải có chính sách khuyến khích người tham gia tăng cường bán hàng cho người tiêu dùng cuối cùng, không chỉ tập trung chính sách tập trung xây dựng mạng lưới.

4.2.7. Bổ sung các quy định để xác định rõ phạm vi hoạt động bán hàng đa cấp tại Việt Nam

Qua công tác quản lý hoạt động bán hàng đa cấp, Bộ Công Thương nhận thấy các doanh nghiệp bán hàng đa cấp (chỉ các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài) cho phép các cá nhân người nước ngoài không ký kết hợp đồng tham gia bán hàng đa cấp với doanh nghiệp Việt Nam nhưng tuyển dụng, giới thiệu hoặc chỉ định (trong ngành hay dùng thuật ngữ là “bảo trợ”) một người ở nước khác tham gia vào hệ thống tuyển dưới của mình và ngược lại.

Ngoài ra, một số trường hợp các doanh nghiệp bán hàng đa cấp ở quốc gia khác muốn mở rộng thị trường sang Việt Nam (thậm chí đã thành lập pháp nhân tại Việt Nam và đang tiến hành thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp với Bộ Công Thương), các doanh nghiệp này đã cho phép nhà phân phối của mình ở nước ngoài làm tiền thị trường tại Việt Nam trái pháp luật (xây dựng hệ thống người tham gia, giới thiệu chính sách trả thưởng, sản phẩm...) gây bất ổn hoạt động của ngành. Mục đích để sau khi được cấp giấy chứng nhận sẽ chính thức hợp pháp hóa hệ thống và hưởng hoa hồng từ hệ thống đã xây dựng từ trước tại thị trường Việt Nam.

Hoạt động này đã dẫn đến một số những bất cập trong công tác quản lý bán hàng đa cấp hiện nay như sau:

- Thứ nhất, hoạt động của doanh nghiệp và người tham gia bán hàng đa cấp tại thị trường Việt Nam không đảm bảo tính minh bạch:

Trong trường hợp người tham gia bán hàng đa cấp tại Việt Nam bảo trợ cá nhân bán hàng đa cấp ở nước ngoài, người tham gia bán hàng đa cấp này có thêm kết quả kinh doanh của hệ thống bán hàng đa cấp ở nước ngoài để tính hoa hồng, tiền thưởng và vị trí cấp bậc. Nhưng phần kết quả kinh doanh phát sinh ở thị trường nước ngoài này lại không thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan nhà nước tại Việt Nam.

Điều này sẽ dẫn đến những vấn đề không rõ ràng trong thực tế hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp đa cấp tại Việt Nam. Trong trường hợp doanh nghiệp bất chính có thể cho phép người tham gia đầu tư để nâng cấp bậc rồi lý giải việc tăng cấp đó xuất phát từ thị trường nước ngoài. Hoặc trường hợp xảy ra tranh chấp giữa nhà phân phối với doanh nghiệp bán hàng đa cấp liên quan đến phần doanh số phát sinh ở nước ngoài thì cơ quan quản lý không thể can thiệp để bảo vệ quyền lợi người tham gia ở Việt Nam.

- *Thứ hai*, trong trường hợp cá nhân ở nước ngoài bảo trợ người tham gia bán hàng đa cấp tại Việt Nam, cá nhân nước ngoài này không có mối liên hệ pháp lý với doanh nghiệp Việt Nam và hệ thống người tham gia bán hàng đa cấp tại Việt Nam, nhưng với vai trò “lãnh đạo”, “bảo trợ”, “tuyên trên”, cá nhân nước ngoài này vẫn thực hiện hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp tại Việt Nam dưới hình thức tổ chức các khóa huấn luyện, đào tạo từ xa, chia sẻ kiến thức sản phẩm và xây dựng hệ thống kinh doanh...

Như vậy, cá nhân nước ngoài này có thể vi phạm các quy định như: hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp không có giấy chứng nhận hợp pháp (mức cao nhất có thể xử lý hình sự tới 05 năm tù giam theo Điều 217a Bộ Luật hình sự về Tội vi phạm quy định về kinh doanh theo phương thức đa cấp), yêu cầu tuyên dưới trả tiền để tham gia hệ thống, cung cấp thông tin gian dối và gây nhầm lẫn về sản phẩm và lợi ích của việc tham gia bán hàng đa cấp và các vi phạm pháp luật khác, bao gồm cả các quy định của pháp luật hình sự như huy động vốn trái phép...

Trong khi đó về mặt pháp lý, cá nhân này lại không phải là người tham gia bán hàng đa cấp theo quy định vì không ký hợp đồng với doanh nghiệp bán hàng đa cấp tại Việt Nam. Do vậy cơ quan quản lý tại Việt Nam không có cơ sở để ngăn chặn và xử lý các trường hợp này nếu có vi phạm xảy ra.

- *Thứ ba*, doanh nghiệp có thể lợi dụng hoạt động này để chuyển tiền ra nước ngoài với danh nghĩa trả hoa hồng cho cá nhân nước ngoài bảo trợ người tham gia bán hàng đa cấp tại Việt Nam.

Thực tế theo thống kê hiện nay có 4/22 doanh nghiệp bán hàng đa cấp đang hoạt động báo cáo là có cá nhân nước ngoài bảo trợ người tham gia bán hàng đa cấp tại Việt Nam, và trung bình mỗi năm doanh nghiệp phải trả 125 tỷ đồng/năm cho các đối tượng này.

Để xử lý các vấn đề nêu trên, Dự thảo đã bổ sung quy định để xác định rõ doanh nghiệp bán hàng đa cấp đăng ký hoạt động ở Việt Nam chỉ hoạt động ở Việt Nam, việc quản lý hoạt động của doanh nghiệp và người tham gia bán hàng đa cấp tại thị trường Việt Nam độc lập với mạng lưới bán hàng đa cấp ở nước ngoài, đồng thời nâng cao tính minh bạch cho hoạt động bán hàng đa cấp tại thị trường Việt Nam, cụ thể như:

- Sửa đổi, bổ sung thêm điều kiện đối với người tham gia bán hàng đa cấp tại Điều 28: Khoản 1 bổ sung cá nhân cư trú tại Việt Nam; Khoản 2 bổ sung điều kiện giấy phép lao động tại Việt Nam do cơ quan có thẩm quyền cấp gắn với doanh nghiệp bán hàng đa cấp là người sử dụng lao động.

Quy định này nhằm hạn chế các cá nhân nước ngoài hoạt động bán hàng đa cấp xuyên biên giới và thu lợi từ thị trường Việt Nam. Đồng thời, quy định này không đi ngược với các cam kết quốc tế của Việt Nam đối với việc mở cửa ngành dịch vụ bán lẻ (bao gồm cả bán lẻ theo phương thức đa cấp).

Hiện nay, Việt Nam chỉ cam kết mở cửa ngành dịch vụ bán lẻ đối với hình thức hiện diện pháp nhân tại Việt Nam, chưa cam kết mở cửa theo hình thức hiện diện thể nhân. Do đó Việt Nam không có nghĩa vụ phải cho phép các cá nhân nước ngoài hoạt động xuyên biên giới và thu lợi từ thị trường Việt Nam trong hoạt động bán hàng đa cấp.- Sửa đổi, bổ sung Điều 43 về kế hoạch trả thưởng theo hướng doanh nghiệp bán hàng đa cấp chỉ được áp dụng kế hoạch trả thưởng đã đăng ký theo quy định đối với cho người tham gia bán hàng đa cấp của doanh nghiệp tại Việt Nam.

Quy định này yêu cầu cá nhân nước ngoài muốn hoạt động bán hàng đa cấp tại Việt Nam (như xây dựng hệ thống người tham gia, bán sản phẩm hay giới thiệu cơ hội kinh doanh...) thì cần đáp ứng các điều kiện đối với người tham gia bán hàng đa cấp là người nước ngoài (quy định tại Điều 28 của Nghị định 40) và cần ký kết hợp đồng tham gia bán hàng đa cấp với doanh nghiệp tại Việt Nam.

Quy định này đảm bảo hoạt động độc lập của mạng lưới người tham gia bán hàng đa cấp tại Việt Nam, đồng thời nâng cao tính minh bạch trong hoạt động bán hàng đa cấp của doanh nghiệp theo đúng các quy định đã đăng ký với cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam.

Quy định này cũng hạn chế các trường hợp lợi dụng hoạt động bảo trợ xuyên biên giới này để doanh nghiệp Việt Nam chuyển tiền ra nước ngoài thông qua chi trả hoa hồng hoặc nâng không cấp bậc, hoa hồng cho người tham gia bán hàng đa cấp tại Việt Nam. Đồng thời, các quy định này cũng làm giảm động lực của các cá nhân, doanh nghiệp nước ngoài muốn làm tiền thị trường khi chưa được cấp giấy chứng nhận hợp pháp.

4.2.8. Sửa đổi, bổ sung quy định về sử dụng tiền ký quỹ

Nhằm giải quyết vướng mắc thực tế hiện nay liên quan đến đề nghị sử dụng tiền ký quỹ của những người đã có bản án có hiệu lực của tòa án về tranh chấp với doanh nghiệp bán hàng đa cấp, Dự thảo đã bổ sung quy định xác định rõ nghĩa vụ nào là nghĩa vụ liên quan đến hoạt động bán hàng đa cấp, nghĩa vụ nào không liên quan đến hoạt động bán hàng đa cấp.

Cụ thể: các nghĩa vụ liên quan đến hoạt động bán hàng đa cấp là các nghĩa vụ phát sinh từ hoạt động bán hàng đa cấp hợp pháp, bao gồm nghĩa vụ trả thưởng theo kế hoạch trả thưởng, nghĩa vụ mua lại hàng hóa nếu người tham gia trả lại hàng theo đúng quy định tại Điều 47 Nghị định 40, nghĩa vụ trả lại tiền trong trường hợp quy định tại Điều 46 Nghị định 40. Các nghĩa vụ phát sinh không trên cơ sở hợp đồng, quy tắc hoạt động, kế hoạch trả thưởng, ví dụ như trả lại hàng hóa mà người tham gia đã nhận rồi gửi tạm ở Công ty, không được coi là nghĩa vụ liên quan đến hoạt động bán hàng đa cấp.

Việc quy định cụ thể cũng giúp người tham gia bán hàng đa cấp có tranh chấp với doanh nghiệp dễ dàng xác định được tranh chấp của mình có thuộc diện được sử dụng tiền ký quỹ hay không, từ đó thực hiện việc khởi kiện ra tòa án để yêu cầu giải quyết quyền lợi, tránh trường hợp mất thời gian công sức theo đuổi vụ kiện dân sự tại tòa án nhưng sau đó lại được xác định là không thuộc trường hợp được sử dụng tiền ký quỹ.

Đồng thời, Dự thảo cũng sửa đổi, bổ sung quy định về trình tự thủ tục xử lý đối với hồ sơ đề nghị sử dụng tiền ký quỹ bán hàng đa cấp trên cơ sở bản án có hiệu lực để thống nhất với các quy định pháp luật về thi hành án dân sự và tránh chồng chéo giữa cơ quan thi hành án dân sự và Bộ Công Thương.

4.2.9. Một số sửa đổi khác

Ngoài các vấn đề lớn nêu trên, Dự thảo cũng sửa đổi, bổ sung một số quy định nhằm nâng cao tính rõ ràng, khả thi của Nghị định 40:

(i) Sửa đổi tất cả các cụm từ “*gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện*” thành “*nộp trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường bưu điện*” trong các thủ tục hành chính của Nghị định này và tại điểm a khoản 1 Điều 10, điểm a khoản 3 Điều 12, khoản 1 Điều 13, khoản 2 Điều 21, khoản 2 Điều 22, khoản 1 và khoản 2 Điều 25, khoản 1 và điểm a khoản 4 Điều 52 của Nghị định 40 để bổ sung đầy đủ các hình thức thực hiện các dịch vụ công: nộp trực tiếp, trực tuyến hoặc qua đường bưu điện.

(ii) Quy định cụ thể điều kiện về hệ thống công nghệ thông tin quản lý người tham gia bán hàng đa cấp tại khoản 7 Điều 9 Nghị định 40 giúp các doanh nghiệp có cơ sở, định hướng để chuẩn bị hồ sơ một cách rõ ràng, thống nhất, toàn diện. Cụ thể, Dự thảo quy định Tài liệu giải trình kỹ thuật về hệ thống công nghệ thông tin quản lý mạng lưới người tham gia bán hàng đa cấp phải bao gồm các thông tin cơ bản sau:

- Địa chỉ IP máy chủ và địa điểm đặt máy chủ vật lý;
- Cơ chế vận hành của hệ thống, bao gồm thông tin mô tả hệ thống, cách thức nhập và lưu trữ dữ liệu, cách thức quản trị dữ liệu;
- Các thông tin tại Điều 44.

Dự thảo cũng đồng thời sửa đổi điểm d khoản 2 Điều 44 nhằm làm rõ yêu cầu đối với hệ thống công nghệ thông tin quản lý người tham gia:

“d) Thông tin về lịch sử nhận hoa hồng, tiền thưởng và lợi ích kinh tế khác của người tham gia bán hàng đa cấp.”

(iii) Sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 18 (gồm cả Báo cáo theo Mẫu số 15a tại Phụ lục kèm theo Dự thảo) nhằm làm rõ quy trình, thủ tục chấm dứt hoạt động hàng đa cấp (bao gồm cả trường hợp doanh nghiệp tự chấm dứt; chấm dứt do giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp hết hiệu lực hoặc bị thu hồi), giúp cả doanh nghiệp và cơ quan thực hiện thủ tục hành chính thuận lợi trong việc thực hiện quy định này;

(iv) Bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 24 quy định rõ khi chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp trên toàn quốc thì doanh nghiệp có cần thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động tại từng địa phương hay không nhằm tránh cách hiểu khác nhau dẫn đến áp dụng khác nhau của các Sở Công Thương;

(v) Bổ sung quy định về trách nhiệm của cơ sở đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp trong việc thông báo, báo cáo với Bộ Công Thương trong trường hợp có thay đổi về hồ sơ đề nghị công nhận cơ sở đào tạo. Cụ thể:

“Trường hợp có thay đổi thông tin trong hồ sơ đề nghị công nhận chương trình đào tạo kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp đã được công nhận, cơ sở đào tạo phải thông báo cho Bộ Công Thương bằng văn bản.”

(vi) Bổ sung Mẫu báo cáo định kỳ của Sở Công Thương với Bộ Công Thương.

Bộ Công Thương kính trình Chính phủ xem xét thông qua Dự thảo Nghị định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Lưu: VT, CT, PC.



Nguyễn Hồng Diên